

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ô

BÀI 249 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Phần 21 - Lễ thật kèm theo những sự tốt lành dư dật của Đức Giê-hô-va .

Tiếp theo bài 248 mà chúng ta đã học tuần trước về các lễ thật kèm theo sự dư dật sự tốt lành của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế và bài 249 mà hôm nay chúng ta sẽ học, đó là **đồ ăn** mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho loài người sống trên đất này, là một phần công việc ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế của Đức Giê-hô-va mà Ngài đã thấy đó là rất tốt lành.

Sáng thế ký 1:28-31: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Bản King James version chép: ²⁸And God^{H430} blessed^{H1288} them, and God^{H430} said^{H559} unto them, Be fruitful^{H6509}, and multiply^{H7235}, and replenish^{H4390} the earth^{H776}, and subdue^{H3533} it: and have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over every^{H3605} living^{H2416} thing that moveth^{H7430} upon the earth^{H776}. ²⁹And God^{H430} said^{H559}, Behold^{H2009}, I have given^{H5414} you every^{H3605} herb^{H6212} bearing^{H2232} seed^{H2233}, which^{H834} is upon the face^{H6440} of all^{H3605} the earth^{H776}, and every^{H3605} tree^{H6086}, in the which^{H834} is the fruit^{H6529} of a tree^{H6086} yielding^{H2232} seed^{H2233}; to you it shall be for meat^{H402}. ³⁰And to every^{H3605} beast^{H2416} of the earth^{H776}, and to every^{H3605} fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and to every^{H3605} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}, wherein^{H834} there is life^{H2416}, I have given every^{H3605} green^{H3418} herb^{H6212} for meat^{H402}: and it was so^{H3651}. ³¹And God^{H430} saw^{H7200} every^{H3605} thing that he had made^{H6213}, and, behold^{H2009}, it was very^{H3966} good^{H2896}. And the evening^{H6153} and the morning^{H1242} were the sixth^{H8345} day^{H3117}.

Ngày hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau suy gẫm sự mâu nhiệm của Lời Chúa chép trong các câu 29, đó là: **“Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người.”**

Như bài trước chúng ta đã đề cập, đó là khi Đức Giê-hô-va phán các mạng lệnh trên cho A-đam, thì Ê-va cũng như các loài thú đồng cùng các loài cây cỏ chưa được tạo dựng nên trên đất này, chỉ có một mình A-đam được Đức Giê-hô-va tạo nên mà thôi.

Điều này có ý nghĩa gì đối với ý nghĩa thuộc linh đối với chúng ta?

Chúng ta hãy chú ý vào Lời Đức Giê-hô-va phán và được chép trong câu 29:

Sáng thế ký 1:29: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người.

Bản King James version chép: ²⁹And God^{H430} said^{H559}, Behold^{H2009}, I have given^{H5414} you every^{H3605} herb^{H6212} bearing^{H2232} seed^{H2233}, which^{H834} is upon the face^{H6440} of all^{H3605} the earth^{H776}, and every^{H3605} tree^{H6086}, in the which^{H834} is the fruit^{H6529} of a tree^{H6086} yielding^{H2232} seed^{H2233}; to you it shall be for meat^{H402}.

Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, ta đã ban cho (đã định sẵn, đã quyết định giao cho) người mọi thứ cỏ (thảo mộc) có chứa hạt giống mọc trên khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống, sẽ là đồ ăn cho người.**

A-đam là người thứ nhất, nghĩa là người đầu tiên trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Đức Giê-hô-va, được tạo nên trên trái đất này và như vậy, A-đam là tổ phụ của loài người sống trên đất này và là chủ nhân của trái đất, vì thế cho nên khi A-đam đã được tạo nên giống như Đức Chúa Trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời liền phán cho người biết những sự người phải biết cùng trách nhiệm của người đối với muôn vật mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã quyết định giao phó cho A-đam quản trị.

Khi nói đến A-đam là nói đến thân thể thần linh được tạo nên bởi hơi thở và theo ảnh tượng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, chứ không nói đến thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất của người. Vì A-đam được tạo nên bởi hơi thở, nghĩa là bằng Thần của Đức Giê-hô-va, nên trong A-đam đã có đủ mọi sự có trong Danh của Đức Giê-hô-va, vì thế cho nên A-đam có thể hiểu được ý muốn của Đức Giê-hô-va mà không cần phải hỏi

lại Đức Giê-hô-Va những sự mà Đức Giê-hô-Va phán với người rằng, Ngài sẽ tạo nên trên đất này.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về Lễ thật này.

Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.

Thi-Thiên 8:4-9: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đối các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

1 Cô-rinh-tô 2:9-16: Nhưng, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*) để giải bày sự thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*). Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*). Nhưng người có tánh thiêng liêng (*spiritual - thuộc linh*) xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa (*the mind of the Lord*), đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý của Đấng Christ (*But we have the mind of Christ*).

Bản King James version chép các câu 14, 15 và 16 trên như sau: **But the natural man receiveth not the things of the Spirit of God: for they are foolishness unto him: neither can he know them, because they are spiritually discerned. But he that is spiritual judgeth all things, yet he himself is judged of no man. For who hath known the mind of the Lord, that he may instruct him? But we have the mind of Christ.**

Có nghĩa là: *Những người thiên nhiên (do Đức Chúa Trời tạo nên bằng bụi đất) không thể nhận biết được những sự thuộc về Thần của Đức Chúa Trời: bởi vì những sự thuộc về Đức Chúa Trời đối với người ấy là sự ngu dại, vì người không thể hiểu được, bởi vì những sự ấy phải có sự hiểu biết thuộc linh thì mới có thể phân biệt được. Những người thuộc linh (tâm linh đã được phục hồi quyền làm con Đức Chúa Trời) thì đoán xét mọi sự, vì chính người không bị ai đoán xét. Vì ai có thể biết được ý của Đức Giê-hô-Va, để người ấy có thể dạy Ngài? Nhưng chúng ta có tâm trí của Đấng Christ.*

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ tạo vật của Ngài, nên dù Đức Giê-hô-Va chưa tạo nên một tạo vật nào khác trên mặt đất này, nhưng khi A-đam vừa được tạo dựng nên giống như Ngài, thì Ngài liền phán mạng lệnh cho A-đam, điều này rất quan trọng, vì khi Đức Giê-hô-Va phán với A-đam thì ngay lập tức A-đam nhận biết điều gì đã và sẽ xảy đến với mình và trên đất này và khi các tạo vật như Lời Đức Giê-hô-Va đã phán với A-đam được tạo nên, thì A-đam nhận biết các vật đó là do Đức Giê-hô-Va tạo nên và người nhận biết trách nhiệm của mình phải làm gì đối với các tạo vật đó.

Nếu một đứa trẻ khi được sanh ra trên đất này đã nhìn thấy có đủ mọi thứ chung quanh mình, thì đứa trẻ ấy có thể sẽ không biết những sự mà nó nhìn thấy đó đến từ đâu và thuộc về ai. Thế nhưng một đứa trẻ được sanh ra và lớn lên trong một gia đình nghèo khó, không có tài sản gì, và nó lớn lên theo thời gian, cùng làm việc với cha mẹ và tạo nên cho gia đình mình có những tài sản, cơ nghiệp, thì đứa trẻ đó sẽ có được sự hiểu biết chắc chắn về những sự mà nó nhìn thấy trong cuộc sống của mình và nó biết quý trọng những sự thuộc về gia đình của mình đã bỏ công sức mà tạo nên những thành quả đó.

Cũng một lẽ đó, những người tin Chúa mà tâm linh chưa được tái sanh thì không thể nhận biết được những sự thuộc về Đức Chúa Trời, cùng không thể nhận biết những sự do Đức Thánh-Linh cai trị, nên những người đó thường có những phát ngôn nghịch lại công việc của Nước Đức Chúa Trời, như trẻ con nói lung mà không nhận biết hậu quả của những lời mà nó đã nói ra.

Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus đã phán với môn đồ của Ngài về những

sự sẽ được ban cho những người nào thật sự có đức tin nơi Danh Ngài, là những sự mà nếu không phải Đức Chúa Trời ban cho, thì không ai có được những sự ấy.

Mác 16:15-19: Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: **Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jê-sus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời.**

Loài người xác thịt thường tự cho mình quyền chấp nhận hoặc không chấp nhận những sự ban cho của cha, mẹ và người ta coi việc những sự ban cho của cha mẹ đối với bản thân họ đó là bình thường, vì thế cho nên trong nhân gian có câu, *“một mẹ có thể nuôi được mười đứa con, nhưng mười đứa con không nuôi nổi một mẹ già”!* Điều này có nghĩa là vì người ta đã không nhận biết trách nhiệm của bản thân trước công lao của cha mẹ đã sanh ra mình và nuôi nấng mình, mà người ta không biết rằng, mọi hành động, mọi thái độ và mọi sự toan tính của họ đó chính là người ta sự gieo hạt giống vậy và người ta sẽ gặt lại cho chính mình những sự mà họ đã gieo. Đó là về cuối đời, họ sẽ không được các con của mình tôn trọng và quan tâm đến vậy.

Hãy nhớ rằng, toàn bộ mọi sự đã chép trong Kinh-Thánh (*phần mà người ta quen gọi là Cựu ước*) là nói về mỗi người chúng ta, vì thế cho nên chúng ta hãy nhìn xem công việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm cho loài người, mà nhận biết đó là công việc mà Ngài sẽ làm cho mọi người chúng ta vậy.

Cho đến thời kỳ sau rốt này, rất nhiều người đã tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, nhưng phần nhiều người tiếp nhận Chúa là để được giải cứu, giải phóng, giải thoát khỏi hoạn nạn, khó khăn và được chữa lành bệnh tật, chứ không phải là để được trở lại làm con Đức Chúa Trời, vì thế cho nên rất nhiều người trong số đó đã thờ ơ trước những sự ban cho của Đức Thánh-Linh và phần nhiều người chỉ muốn mình được cứu rỗi khỏi sự chết đời đời, mà không muốn gánh trách nhiệm làm chứng nhân cho Đức Chúa Jê-sus Christ.

Rất nhiều người mang danh là người tin Chúa nhưng lại không muốn làm theo Lời Chúa phán, nhưng họ lại sẵn sàng tin và làm theo lời những người đứng giảng cho họ, dù có những lời những người đó giảng là chống nghịch lại mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Rất nhiều người mang danh là người đứng giảng Tin-Lành nhưng lại không vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ và không tôn trọng chủ quyền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời trên toàn bộ những sự đã được chép trong Kinh-Thánh. Những người đó dấng sự tôn trọng, thậm chí sợ những người đã tấn phong họ, nhưng lại coi thường Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh. Họ tự ý thêm, bớt Lời của Đức Chúa Trời và dạy những người tin Chúa ở trong tổ chức của họ giữ và tin các lời họ giảng dạy, dù có nhiều giáo lý rất quan trọng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cấm thêm hay bớt một chấm hay một nét trong Lời của Ngài, thì người ta vẫn vi phạm. Vậy thì những người đứng và những người tin theo những người đứng giảng mà không tôn trọng chủ quyền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và tôn trọng mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ, sẽ bị coi là kẻ nói dối, là con cái của ma quỷ.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-10: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các ngươi; hãy làm theo, để các ngươi được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi nhận được. Các ngươi chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-ô, mắt các ngươi đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có diệt khỏi giữa người mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-ô. Còn các ngươi, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thảy còn sống. Này đây, ta đã dạy các ngươi những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các ngươi làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào dâng nhận lấy. Vậy, các ngươi phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các ngươi trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Vả chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các ngươi chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã**

thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để ta khiến chúng nghe lời ta, hầu cho tập kính sợ ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình.

Châm ngôn 30:5-6: Các Lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nương cậy nơi Ngài. Chớ thêm chi vào các lời Ngài. E Ngài quả trách người, và người bị cầm nói dối chẳng.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy các môn đồ của Ngài cũng như cho những người nào đến nghe Ngài giảng, được biết công việc của Ngài đến thế gian này, là để làm cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, được vững lập.

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Đức Chúa Jêsus Christ đã làm mẫu mực cho loài người biết quyền phép Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ giúp cho những người tin và kính sợ Đức Chúa Trời, được thoát khỏi tội lỗi và đến được với Đấng cứu chuộc mình và nhờ quyền phép của Lời Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đấng Cứu Chuộc, mà nhận được sự sống lại và sự sống đời đời.

Giăng 15:9-11: Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam những điều mà Ngài sẽ làm, thì lúc đó A-đam không hề nhìn thấy một tạo vật nào ngoài chính mình, là người thứ nhất được Đức Giê-hô-va tạo nên theo ảnh tượng của Ngài. Điều đó rất quan trọng, vì qua đó mà A-đam nhận biết mình là người đầu tiên và là tổ phụ của loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này và như vậy, A-đam là người biết rõ quyền phép của Đức Giê-hô-va và chủ quyền của Ngài trên muôn vật. Mục đích Đức Giê-hô-va phán với A-đam trước khi Ngài tạo nên muôn vật trên mặt đất này, ấy là để A-đam nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên A-đam và muôn vật cũng do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà được tạo dựng nên, hầu cho A-đam nhận biết trách nhiệm của mình đối với mọi sự mà Đức Giê-hô-va đã giao cho là nghiêm trọng.

Khi chúng ta nhìn vào sự sai lầm của A-đam, khi người đã không coi mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đã phán với mình đó là nghiêm trọng, nên người đã nghe theo lời vợ mình, là Ê-va mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và vì cơ tội lỗi đó mà cả A-đam và Ê-va đều phải chết đời đời, chúng ta nhìn thấy điều gì mà mình cần phải nhận biết, để không vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va?

Thế gian có câu: **Để đến thì dễ đi!** Nghĩa là khi người ta nhận được điều gì đó một cách quá dễ dàng, không mất công khó mà được, thì người ta sẽ không biết quý, không biết trân trọng những sự đó, nên người ta sẽ dễ dàng làm mất những sự đó.

Chúng ta hãy xem một ví dụ về tiên tri Giô-na, khi ông được Đức Giê-Hô-Va sai đến thành Ni-ni-ve để nói tiên tri nghịch lại tội lỗi của thành đó, nhưng Giô-na không muốn thành đó được giải cứu khỏi sự huỷ diệt bởi sự trừng phạt của Luật pháp Đức Chúa Trời, vì thế cho nên sau khi ông đã miễn cưỡng làm công việc mà Đức Giê-Hô-Va đã phán bảo.

Giô-na 3:1-10: Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-na lần thứ hai mà rằng: Người khá chờ dậy! Hãy đi đến thành lớn Ni-ni-ve, và rao cho nó lời ta đã dạy cho người. Vậy Giô-na chờ dậy và đi đến Ni-ni-ve, theo lệnh của Đức Giê-hô-va. Vả, Ni-ni-ve là một thành rất lớn, đi mất ba ngày đường. Giô-na khởi đầu vào trong thành đi một ngày, thì rao giảng và nói rằng: Còn bốn mươi ngày nữa, Ni-ni-ve sẽ bị đổ xuống! Dân thành Ni-ni-ve tin Đức Chúa Trời. Họ rao ra sự kiêng ăn và mặc bao gai, từ những người rất lớn trong đám họ cho đến những kẻ rất nhỏ. Tin ấy đồn đến vua Ni-ni-ve, vua đứng dậy khỏi ngai, lột áo bào mình ra, quấn bao gai và ngồi trong tro. Đoạn vua truyền lệnh nầy ra trong thành Ni-ni-ve, như là lời

dụ của vua cùng của các kẻ tôn trưởng: Không luận người ta hay thú vật, không luận bầy bò hay bầy chiên, đều chớ nếm chi hết. Không được để cho nó ăn, cũng không uống nước; nhưng người ta và thú vật đều phải quần bao gai. Mọi người khá ra sức kêu cùng Đức Chúa Trời; phải, ai nấy khá bỏ đường lối xấu mình và việc hung dữ của tay mình. Ai biết rằng hoặc Đức Chúa Trời sẽ không xây lại và ăn năn, xây khởi cơn nóng giận mình, hầu cho chúng ta khỏi chết, hay sao? Bấy giờ Đức Chúa Trời thấy việc họ làm đều đã xây bỏ đường lối xấu của mình; Đức Chúa Trời bèn ăn năn sự họa mà Ngài đã phán sẽ làm cho họ, và Ngài không làm sự đó.

Sau khi đã nói tiên tri nghịch lại thành Ni-ni-ve, Giô-na lên trên núi để mong nhìn thấy Đức Giê-hô-Va giáng tai vạ xuống thành đó, nhưng khi thấy Đức Giê-hô-va không giáng tai vạ xuống thành Ni-ni-ve như Giô-na muốn, thì Giô-na đã nổi giận trước quyết định của Đức Giê-hô-va.

Giô-na 4:1-11: Bấy giờ Giô-na rất không đẹp lòng, và giận dữ. Người cầu nguyện Đức Giê-hô-va rằng: **Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi cầu xin Ngài, ấy há chẳng phải là điều tôi đã nói khi tôi còn ở trong xứ tôi sao? Vì đó nên tôi lật đật trốn qua Ta-rê-si vậy. Bởi tôi biết rằng Ngài là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, giàu ơn, và đỗi ý không xuống tai vạ. Hỡi Đức Giê-hô-va, vậy bây giờ, tôi nài xin Ngài hãy cất lấy sự sống tôi; vì về phần tôi, chết còn hơn sống! Đức Giê-hô-va trả lời cùng người rằng: Người giận có nên không? Bấy giờ Giô-na ra khỏi thành Ni-ni-ve, ngồi phía đông thành ấy. Tại đó, người làm một cái chòi, ngồi dưới bóng chòi ấy mà đợi xem điều sẽ xảy đến cho thành ấy. Và, Đức Giê-hô-va sắm sẵn một dây dưa cao lên bên trên Giô-na, đặng phủ bóng trên đầu người, và cứu người khỏi sự khổ cực. Giô-na rất vui vì cơ dây ấy. Nhưng bữa sau, vừa lúc hừng đông, Đức Chúa Trời sắm một con sâu, sâu chích dây ấy đến nổi héo. Đoạn, đến khi mặt trời mọc, Đức Chúa Trời sắm gió cháy thổi từ phương đông, và mặt trời gội xuống trên đầu Giô-na, đến nổi ngất đi, và cầu chết mà rằng: Về phần tôi, chết còn hơn sống! Đức Chúa Trời bèn phán cùng Giô-na rằng: Người nổi giận vì cơ dây này có nên không? Người thưa rằng: Tôi giận cho đến chết cũng phải lắm. Đức Giê-hô-va lại phán: Người đoái tiếc một dây mà người chưa hề khó nhọc vì nó, người không làm cho nó mọc, một đêm thấy nó sanh ra và một đêm thấy nó chết. Còn ta, há không đoái tiếc thành lớn Ni-ni-ve, trong đó có hơn mười hai vạn người không biết phân biệt tay hữu và tay tả, lại với một số thú vật rất nhiều hay sao?**

A-đam và Ê-va đã không mất công sức nào trong tất các công việc của sự tạo dựng nên muôn vật trên trái đất này, nên họ đã không nghĩ đến hậu quả khi họ không làm theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.

Hãy nhớ rằng, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên chỉ một A-đam (loài người) theo tiêu chuẩn giống hệt như Ngài trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật (nghĩa là theo sự thánh khiết của Đức Chúa Trời), ấy là để tìm cho Ngài một dòng dõi thánh. Nếu cái gốc là thánh thì cả đồng cũng thánh thể nào, thì khi một cái gốc bị ô-ước, bị nhiễm độc, thì tất cả các nhánh ra từ gốc đó cũng sẽ bị ô-ước, bị nhiễm độc thể đó.

Đó là lý do vì sao Đức Chúa Trời không cho phép bất kỳ một người nào tự ý nhảy vào trong nhà của Ngài, để tự lập mình làm thầy người ta. Vì hành vi của những người đã coi thường mạng lệnh của Đức Chúa Trời đó đã là sự phạm tội rồi, thì làm thế nào để những người tin theo những kẻ phạm tội đó mà lại nên thánh được? Vì khi A-đam đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì dòng dõi ra từ người đều đã vì tội lỗi của người mà bị bán cho tội lỗi từ khi còn nằm trong lòng mẹ thể nào, thì cho đến tận thời kỳ sau rốt này, nguyên tắc đó vẫn không thay đổi, vì thế cho nên Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài đến thế gian này để cứu chuộc loài người và sự cứu chuộc đó được thi hành đúng theo sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật, nghĩa là những người muốn nhận được giá cứu chuộc cho thân thể mình khỏi sự rửa sả của Luật pháp và linh hồn mình được giải cứu khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì những người đó phải làm theo y như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm.

Chúng ta hãy nhìn chăm vào Đức Chúa Jêsus Christ để nhận biết Ngài đã vâng phục Luật pháp của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và tuân theo quyền phép của Lễ thật như thế nào, để Ngài thắng sự chết mà được sự sống lại và sự sống đời đời.

Ma-thi-ơ 11:28-30: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Để thân thể xác thịt của những người tin Đức Chúa Trời được chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, thì thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ phải trở thành giá cứu chuộc, nghĩa là thân thể xác thịt của Đức Chúa

Jésus Christ phải trở nên sự rửa sả thay cho những người nào tin đến Danh Ngài.

Ga-la-ti 3:13-14: **Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đấng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho.**

Cũng một nguyên tắc đó, để linh hồn những người tin Đức Chúa Trời được cứu rỗi khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì huyết của Đức Chúa Jêsus phải đổ ra trên thập tự giá, vì **theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ.** Khi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đổ ra thì Ngài phải chịu chết trên thập tự giá và sự chết của Ngài là giá cứu chuộc sự sống cho hết thảy những người nào sẽ tin đến danh Ngài, mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ được gọi là Lời Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 1:3-12: **Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng (thuộc linh) ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặt làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen.**

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với Lời Đức Chúa Trời chép trong sách Sáng thế ký 1:29.

“Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người.”

Bản King James version chép: ²⁹And God^{H430} said^{H559}, Behold^{H2009}, I have given^{H5414} you every^{H3605} herb^{H6212} bearing^{H2232} seed^{H2233}, which^{H834} is upon the face^{H6440} of all^{H3605} the earth^{H776}, and every^{H3605} tree^{H6086}, in the which^{H834} is the fruit^{H6529} of a tree^{H6086} yielding^{H2232} seed^{H2233}; to you it shall be for meat^{H402}.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán rằng: Này, ta đã ban cho (đã định sẵn, đã quyết định giao cho) người mọi thứ cỏ (thảo mộc) có chứa hạt giống mọc trên khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống, sẽ là đồ ăn cho người.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **cỏ - herb**^{H6212} trong các câu trên, đó là chữ עֵשֶׂב - eseb, số 6212 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chiều tia sáng lấp lánh, sáng long lanh, trở nên xanh tươi, đầy sức sống; cỏ xanh hoặc bất kỳ mầm hay chồi xanh của cây rau mầm;*

Chữ **hạt giống - seed**^{H2233} chép trong các câu trên, đó là chữ זָרַע - zara, số 2233 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để gieo rắc hạt giống, phổ biến tư tưởng, làm cho ra trái, làm cho kết quả, làm cho mang trái, làm cho sanh trái, làm cho thụ thai, làm cho tiếp nhận, làm cho linh hội được, nhận thức được, sinh lợi ra;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **cây sanh quả - a tree**^{H6086} trong câu 29 trên, đó là chữ יָצַח - ets, số 6086 ra từ chữ עֲצָר - atsah, số 6095 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cây thân cứng, cây lấy gỗ, để buộc chặt, để trói chặt, làm cho chắc chắn, đóng chặt, để đóng con mắt lại;*

Chữ **đồ ăn - for meat**^{H402} chép trong các câu trên, đó là chữ קֹלֶה - kolah, số 402 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thực phẩm, thịt, để ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng;*

Chúng ta biết rằng loài người không ăn cỏ xanh, nhưng Lời của Đức Chúa Trời không chỉ nói về thuộc thể mà còn nói về thuộc linh nữa, nghĩa là Lễ thật nữa.

Ê-xê-chi-ên 34:23-31: **Ta sẽ lập trên chúng nó chỉ một kẻ chăn, người sẽ chăn chúng nó, tức là Đa-vít,**

tôi tớ ta. Ấy là người sẽ chặn chúng nó, người sẽ làm kẻ chặn chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, còn Đa-vít, tôi tớ ta, sẽ làm vua giữa chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán vậy. Bấy giờ ta sẽ kết với chiên ta một giao ước hòa bình. Ta sẽ làm cho những thú dữ trong đất dứt đi, đặng dân ta có thể ở yên ổn trong đồng vắng và ngủ trong rừng. Ta sẽ làm cho chúng nó với các miền chung quanh đôi ta nên nguồn phước. Ta sẽ khiến mưa sa nơi mùa thuận tiện, ấy sẽ là cơn mưa của phước lành. Cây ngoài đồng sẽ ra trái, và đất sẽ sanh hoa lợi. Chúng nó sẽ ở yên trong đất mình, và sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã bẻ gãy những đòn của ách chúng nó, và đã giải cứu chúng nó ra khỏi tay những kẻ bắt chúng nó phục dịch. Chúng nó sẽ chẳng làm mọi của các dân ngoại nữa; những loài thú của đất sẽ chẳng nuốt chúng nó nữa; chúng nó sẽ ở yên ổn, chẳng ai làm cho sợ hãi. Ta sẽ sắm vườn có danh tiếng cho chúng nó, chúng nó sẽ không chết đói trong đất mình nữa, và cũng không còn chịu sự hổ nhục của các nước nữa. Chúng nó sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chúng nó, ở cùng chúng nó, và biết nhà Y-sơ-ra-ên chúng nó là dân ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Bay là chiên của ta, là chiên của đồng cỏ ta; bay là loài người, và ta là Đức Chúa Trời bay, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Tác dụng thuộc thể của cỏ xanh là trở nên xanh tươi, đầy sức sống; cỏ xanh hoặc bất kỳ mầm hay chồi xanh của cây rau mềm, hoặc các loài cỏ,

Tác dụng thuộc linh của chữ cỏ xanh còn có nghĩa là để tỏa ra ánh sáng lấp lánh, ánh sáng lấp lánh.

Trong ý nghĩa thuộc linh thì loài người chúng ta được ví là chiên của Đức Chúa Trời và Lờ của Đức Chúa Trời được ví là đồng cỏ xanh tươi, là mé nước bình tịnh, nuôi dưỡng và phục hồi sự sống cho tâm linh của loài người chúng ta.

Nhiệm vụ của A-đam (loài người) là trông và giữ vườn của Đức Chúa Trời và trong sự trông vườn có việc gieo các hạt giống mà loài người đã ăn các trái của cỏ xanh và trái của các cây sanh quả mà Đức Chúa Trời đã ban cho trái đất này.

Cây sanh quả có hạt giống trong các quả mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và được mọc khắp trên mặt đất này để dùng làm đồ ăn cho loài người, trong ý nghĩa thuộc thể, đó là: *cây thân cứng, cây lấy gỗ*,

Nhưng trong ý nghĩa thuộc linh, tức là theo Lễ thật, thì các cây đó là bóng về các nguyên tắc, các giềng mối trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, có nghĩa là: *để buộc chặt, để trời chặt, làm cho chắc chắn, đóng chặt, để đóng con mắt lại*;

Chúng ta hãy xem ý nghĩa thuộc thể và thuộc linh đã được Kinh-Thánh chép lại qua việc Đức Giê-hô-va mạng lệnh cho Môi-se dùng gỗ cây Si-tim để xây dựng đền tạm cho Đức Giê-hô-va, khi dân Y-sơ-ra-ên đóng trại tại trong đồng vắng Si-nai và việc vua Đa-vít dùng gỗ cây hương nam (còn gọi là gỗ bá hương) để xây dựng đền thờ cho Đức Giê-hô-va tại thành Giê-ru-sa-lem.

Xuất Ê-díp-tô ký 25:1-40: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên đặng họ dâng lễ vật cho ta; các ngươi hãy nhận lấy lễ vật của mọi người có lòng thành dâng cho. Đây là lễ vật các ngươi sẽ nhận lấy của họ: vàng, bạc, và đồng; chỉ tím, đỏ điều, đỏ sạm, vải gai mịn, lông dê, da chiên đực nhuộm đỏ, da cá nước, cây si-tim, dầu thấp, hương liệu đặng làm dầu xức và hương, bích ngọc cùng các thứ ngọc khác để gắn vào ê-phốt và bảng đeo ngực. Họ sẽ làm cho ta một đền thánh và ta sẽ ở giữa họ. Hãy làm đền đó y như kiểu đền tạm cùng kiểu các đồ dùng mà ta sẽ chỉ cho ngươi. Vậy, chúng hãy đóng một cái hòm bằng cây si-tim; bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi, và bề cao cũng một thước rưỡi, lấy vàng ròng bọc trong, bọc ngoài, và chạy đường viền chung quanh hòm bằng vàng. Ngươi cũng hãy đục bốn khoen bằng vàng để tại bốn góc hòm: hai cái bên hông này, hai cái bên hông kia, cùng làm hai cây đòn bằng cây si-tim, bọc vàng; rồi lòn đòn vào khoen hai bên hông hòm, để dùng đòn khiêng hòm. Đòn sẽ ở trong khoen luôn, không nên rút ra. Ngươi hãy cất vào trong hòm bảng chứng mà ta sẽ ban cho. Ngươi cũng hãy làm một cái nắp thi ân bằng vàng ròng, bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi. Lại làm hai tượng chè-ru-bin bằng vàng giát mỏng, để hai đầu nắp thi ân, ló ra ngoài, một tượng ở đầu này và một tượng ở đầu kia. Hai chè-ru-bin sẽ xoè cánh ra, che trên nắp thi ân, đối diện nhau và xây mặt vào nắp thi ân. Ngươi hãy để nắp thi ân trên hòm, rồi để vào trong hòm bảng chứng mà ta sẽ ban cho. Ta sẽ gặp ngươi tại đó, và ở trên nắp thi ân, giữa hai tượng chè-ru-bin, trên hòm bảng chứng, ta sẽ truyền cho ngươi các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên. Ngươi cũng hãy đóng một cái bàn bằng cây si-tim; bề dài hai thước, bề ngang một thước, và bề cao một thước rưỡi, bọc bằng vàng ròng, và chạy một đường viền chung quanh; rồi lên be cho tứ vi bàn, cao chừng bốn ngón tay và chạy cho be một đường viền

vàng. Lại đúc bốn cái khoen vàng, tra vào bốn góc nơi chân bàn. Khoen sẽ ở gần be, để xô đòn khiêng bàn. Người hãy chuốt đòn bằng cây si-tim, bọc vàng, rồi người ta sẽ dùng khiêng bàn đó. Lại hãy lấy vàng ròng mà làm đĩa, chén, chậu, và ly đựng dùng làm lễ quán. Trên bàn người sẽ để bánh trần thiết cho có luôn luôn trước mặt ta. Người cũng hãy làm chân đèn bằng vàng ròng. Cái chân, cái thân, cái đài, cái bầu cùng cái hoa của đèn đều làm bằng vàng đánh giát. Hai bên thân đèn sẽ có sáu nhánh nứt ra, ba nhánh ở bên này và ba nhánh ở bên kia. Trong sáu nhánh nứt ra trên chân đèn, mỗi nhánh đều sẽ có ba cái đài hình như hạt hạnh nhân cùng bầu và hoa. Trên thân chân đèn, lại cũng sẽ có bốn cái đài hình hạt hạnh nhân, bầu và hoa. Trong sáu nhánh từ thân chân đèn nứt ra, mỗi hai nhánh thì dưới có một cái bầu. Bầu cùng nhánh của chân đèn đều bằng vàng ròng nguyên miếng đánh giát. Người cũng hãy làm bảy cái thép đèn, dạng hể khi thấp thì chiếu trước chân đèn. Kéo bắt tim cùng đồ đựng tàn đèn cũng sẽ bằng vàng ròng. Người ta sẽ dùng một ta lạng vàng ròng làm chân đèn này và các đồ phụ tùng của chân đèn. Vậy, người hãy xem, cứ làm y như kiểu đã chỉ cho trên núi.

Trong tất cả các vật được làm bằng gỗ, như Đền tạm, Hòm Bảng chứng, Bàn thờ xông hương, Bàn để bánh Trần Thiết, Bàn để chân đèn bảy ngọn, Bàn thờ dâng của lễ thiêu, thì chúng ta thấy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chỉ chọn duy nhất một loại gỗ, đó là cây **Si-tim** mà thôi và gỗ cây **Si-tim** đó không phải do Môi-se sai người vào trong đồng vắng để tìm và chặt đem về để dùng cho công việc xây dựng đền tạm, mà là từ dân Y-sơ-ra-ên dâng hiến cho công việc này. Điều đó có nghĩa là Đức Giê-Hô-Va sẽ dùng những người có tấm lòng thành tâm, kính sợ Đức Giê-Hô-Va để làm đền tạm cho Ngài, vì Lời Chúa có chép rằng: **“Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.”** (1 Cô-rinh-tô 3:11-17)

Chữ **Si-tim** trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **שִׁטִּי** - **shittah**, số 7848 ra từ các chữ **שִׁט** - **bayith**, số 1004 và chữ **תֵּי** - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một người bị trừng phạt bởi luật pháp, bị đánh bằng roi gai, bị nhốt vào ngục tối, là sân nhà, là tòa án, cây gỗ, giá treo cổ, nhà giam, nhà hộ sanh, đền thờ, để xây dựng, để sanh sản con cái, để tạo dựng, để sửa chữa;*

Gỗ cây Si-tim mang hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời và Danh của Đức Chúa Jêsus Christ còn được gọi là Lời Đức Chúa Trời. Như vậy, gỗ cây Si-tim là vật liệu duy nhất để dựng đền tạm cho Đức Giê-Hô-Va nơi đồng vắng là bóng về Lời của Đức Chúa Trời, là vật liệu duy nhất để mọi người tin Chúa dùng để thay đổi cuộc đời của mình, từ địa vị tội nhân mà được trở thành thánh đồ, từ địa vị không phải là một dân mà được trở nên dân của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

1 Phi-e-rơ 2:1-10: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sửa thiêng liêng (thuộc linh) của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã ném biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng (thuộc linh), làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiêng liêng (thuộc linh), nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gậy cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được**

thương xót.

Gỗ là vật liệu rất quan trọng trong công việc xây dựng đền thờ cho Đức Giê-hô-va, nên vua Đa-vít đã quyết định dùng gỗ cây **hương nam**, còn được gọi là gỗ **bá hương** mọc trên núi Li-ban (thuộc Lê-ba-non ngày nay) để xây đền thờ cho Đức Giê-hô-va tại trong thành Giê-ru-sa-lem.

1 Sử ký 22:1-19: **Đa-vít bèn nói: Ấy đây là đền của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, đây là bàn thờ về của lễ thiêu của Y-sơ-ra-ên. Đa-vít truyền lệnh nhóm các người ngoại bang ở trong xứ Y-sơ-ra-ên; rồi người khiến thợ đục đá, đặt làm những đá đục, hầu cất cái đền của Đức Chúa Trời. Đa-vít cũng dự bị nhiều sắt, đặt làm đỉnh cánh cửa và mấu cửa, cùng nhiều đồng không thể cân được, và gỗ bá hương (*cedar trees*) vô số; vì dân Si-đôn và dân Ty-rơ chở rất nhiều gỗ bá hương (*cedar trees*) đến cho vua Đa-vít. Đa-vít nói rằng: Sa-lô-môn, con trai ta, hãy còn thơ ấu và non nớt, mà cái đền sẽ cất cho Đức Giê-hô-va phải rất nguy nga, có danh tiếng rực rỡ trong các nước; vì vậy, ta sẽ dự bị đồ cần dùng cho nó. Thế thì, Đa-vít dự bị rất nhiều đồ trước khi người qua đời. Bấy giờ, Đa-vít gọi Sa-lô-môn, con trai mình, truyền dặn người cất một cái đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Đa-vít nói với Sa-lô-môn rằng: Hỡi con, ta có ý muốn xây cất một cái đền cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta; nhưng có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: người đã đổ huyết ra nhiều, đánh những giặc lớn lao; vậy vì người đã đổ huyết ra nhiều trên đất tại trước mặt ta, nên người sẽ chẳng cất đền cho danh ta. Kia, con trai mà người sẽ sanh ra, nó sẽ là người thái bình; ta sẽ ban bình an cho nó; các thù nghịch ở bốn phía nó sẽ chẳng khuấy rối nó; vì tên nó sẽ là Sa-lô-môn; trong đời nó ta sẽ ban sự thái bình an tịnh cho Y-sơ-ra-ên. Nó sẽ cất một cái đền cho danh ta; nó sẽ làm con trai ta, ta sẽ làm cha nó; và ta sẽ lập ngôi nước nó trên Y-sơ-ra-ên được bền vững đời đời. Bây giờ, hỡi con trai ta, nguyện Đức Giê-hô-va ở cùng con và làm cho con được hanh thông; con sẽ cất cái đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời con, theo như lời Ngài đã phán về việc con. Nguyện Đức Giê-hô-va ban cho con sự khôn ngoan thông sáng, khiến cho con cai trị trên Y-sơ-ra-ên, để con gìn giữ luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời con. Nếu con cẩn thận làm theo các luật pháp và mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se truyền cho Y-sơ-ra-ên, thì con sẽ được hanh thông. Khá vững lòng bền chí; chớ sợ sệt, chớ kinh hãi chi. Nay ta đã chịu hoạn nạn mà sắm sửa cho đền của Đức Giê-hô-va mười vạn ta láng vàng, một trăm vạn ta láng bạc; còn đồng và sắt thì không thể cân được, vì nó nhiều quá; ta lại dự bị gỗ và đá; và con cũng sẽ thêm vào đó. Và lại, con có nhiều nhân công thợ đục đá, thợ hồ, thợ mộc, đủ người thạo về các thứ công việc; vàng, bạc, đồng, sắt, thì vô-số. Hãy trở dậy làm, Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng con. Đa-vít cũng truyền dặn các quan trưởng của Y-sơ-ra-ên giúp đỡ Sa-lô-môn, con trai người, mà rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người há chẳng ở cùng các người sao? Ngài há chẳng ban cho các người được bình an bốn phía sao? Vì Ngài đã phó dân của xứ vào tay ta, và xứ đã suy phục trước mặt Đức Giê-hô-va, và trước mặt dân sự Ngài. Vậy bây giờ, hãy hết lòng hết ý tìm cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; hãy trở dậy, xây cất đền thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời, để rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va và các khí dụng của đền thánh Đức Chúa Trời vào trong nhà toan cất cho danh của Đức Giê-hô-va.**

Gỗ cây **hương nam**, hay còn được gọi là gỗ **bá hương** được các vua dùng để xây dựng cung điện cho mình (2 Sa-mu-ên 5:11; 1 Các vua 5:6; 6:9; 7:12) vì mùi thơm của nhựa trong gỗ của cây bá hương là tượng trưng cho sự thanh tẩy, thánh sạch. Gỗ bá hương còn tượng trưng cho sự giàu có và sức mạnh tăng trưởng, vì dù mọc trên núi cao có tuyết bao phủ, nhưng cây bá hương vẫn xanh tươi và khi được cất làm gỗ xây dựng, gỗ bá hương không bị mối, mọt, không bị mục nát, là nhờ thứ nhựa có trong gỗ cây bá hương (1 Các vua 10:27; Thi-Thiên 92:12).

Trong thời của vua Đa-vít, xứ Ca-na-an không có cây Si-tim, nhưng có cây **hương nam** (*cedar trees* thuộc họ tùng, thông, có nhựa trong thân cây giữ cho cây không bị đông cứng trong mùa đông giá tuyết và tỏa mùi hương, nên được gọi là gỗ **bá hương** (*cedar trees*) mọc trên núi Li-ban là quý nhất, vì gỗ đó cứng, chịu được nóng và lạnh, nên được vua Đa-vít chọn làm vật liệu gỗ duy nhất để xây dựng đền thờ cho Đức Giê-hô-va.

Thi-Thiên 104:13-17: **Từ phòng cao mình, Ngài tươi các núi; Đất được đầy dẫy bông trái về công việc Ngài. Ngài làm cho cỏ đâm lên cho súc vật, cây cối để dùng cho loài người, và khiến thực vật sanh ra từ nơi đất. Rượu nho, là vật khiến hưng chí loài người, và dầu để dùng làm mặt mày sáng rỡ, cùng bánh để thêm sức cho lòng loài người. Cây cối Đức Giê-hô-va được đầy mủ nhựa, tức là cây hương nam (*cedar trees*) tại Li-ban mà Ngài đã trồng, là nơi loài chim đóng ổ nó; Còn con cò, nó dùng cây tùng làm chỗ ở**

của nó.

Chúng ta có thể thấy rõ ý nghĩa thuộc linh của gốc chữ **cây sanh quả** (chép trong Sáng thế ký 1:29) trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để buộc chặt, để trời chặt, làm cho chắc chắn, đóng chặt, để đóng con mắt lại;*

Nhã-ca 8:8-10: Chúng tôi có một em gái nhỏ, chưa có nương long. Phải làm gì cho em gái chúng tôi, Trong ngày người ta hỏi nó? Nếu nó là một vách thành, chúng tôi sẽ xây tháp bạc trên nó; Nếu nó là một cái cửa, chúng tôi sẽ đóng bít lại bằng ván hương nam (*cedar trees*). Tôi là một tường thành, hai nương long tôi như những ngọn tháp; Bấy giờ tôi ở trước mắt người như kẻ đã được bình an.

Trong ý nghĩa thuộc linh, tức là theo Lễ thật thì **cây sanh quả** đó còn có nghĩa là các nguyên tắc thánh, là thước đo độ thẳng, là giềng mối, là trụ cửa, là cây trụ, có sức mạnh khiến cho những kẻ chống nghịch lại Luật pháp, nghịch lại Lễ thật, nghịch lại các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, phải bị giam giữ, phải bị tiêu diệt, như ý nghĩa gốc của chữ cây Si-tim trong tiếng Hê-bơ-rơ: *một người bị trừng phạt luật pháp, bị đánh bằng roi gai, sân nhà, toà án, nhốt vào ngục tối, cây gỗ, giá treo cổ, nhà giam, nhà hộ sanh, đền thờ, để xây dựng, để sanh sản con cái, để tạo dựng, để sửa chữa;*

Ê-sai 28:1-29: Khốn thay cho mào triều thiên kiêu ngạo của những bọm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Này, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mào triều thiên kiêu ngạo của những bọm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đập dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nuốt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mào triều thiên chói sáng và mào miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thân công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cắt nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uest đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thoi bú, mới lia khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Này là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gập rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phế đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đập. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy. Giường ngủ quá không thể duỗi mình; mền hẹp quá không thể quấn mình. Vì Đức Giê-hô-va sẽ dấy lên như ở núi Phê-ra-xim; Ngài nổi giận như tại trũng Ga-ba-ôn, đặng làm việc Ngài, là việc khác thường, và làm công Ngài, là công lạ lùng. Vậy bây giờ, đừng khinh lờn nữa, e đây tới càng buộc chặt các người chẳng; vì ta có nghe từ nơi Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, lệnh truyền hủy diệt cả đất. Hãy lắng tai, nghe tiếng ta; hãy để ý, nghe lời ta! Kẻ cày để gieo, há hằng ngày cứ cày luôn sao? Há chẳng vỡ đất và bừa hay sao? Khi đã bộng bằng mặt đất rồi, há chẳng vãi tiểu hồi, gieo đại hồi ư? Há chẳng tủa lúa mì nơi rãnh, mạch nha nơi đã cắm dấu, và đại mạch trên bờ ư? Ấy là Đức Chúa Trời dạy và bảo nó cách phải làm. Vì người ta chẳng dùng trái lăn mà nghiền tiểu hồi, cũng chẳng cho bánh xe lăn trên đại hồi; nhưng tiểu hồi thì đập bằng cái que, đại hồi thì đập bằng cái lê. Người ta vẫn xay lúa mì; nhưng chẳng đập luôn,

dầu cho hột thóc qua dưới bánh xe hoặc chân ngựa, song không giập nát. Điều đó cũng ra bởi Đức Giê-hô-va vạn quân, muờn Ngài lạ lùng, sự khôn ngoan Ngài tốt lành.

Giu-đe 1:1-25: Giu-đe, tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ và em Gia-cơ, đặt cho những kẻ đã được kêu gọi, được Đức Chúa Trời, là Cha yêu thương, và được Đức Chúa Jê-sus Christ giữ gìn: nguyên xin sự thương xót, bình an, yêu mến thêm lên cho anh em! Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì tôi đã ân cần viết cho anh em về sự cứu rỗi chung của chúng ta, tôi tưởng phải làm điều đó, để khuyên anh em vì đạo mà tranh chiến, là đạo đã truyền cho các thánh một lần đủ rồi. Vì có mấy kẻ kia lèn vào trong vòng chúng ta là những kẻ bị định đoán phạt từ lâu rồi, kẻ chẳng tin kính đối ơn Đức Chúa Trời chúng ta ra việc tà ác, chối Đấng Chủ tể và Chúa có một của chúng ta, là Đức Chúa Jê-sus Christ. Dầu Anh em đã học những điều này rồi, tôi cũng muốn nhắc lại cho anh em rằng, xưa kia Chúa giải cứu dân mình ra khỏi xứ Ê-díp-tô, sau lại tiêu diệt những kẻ không tin; còn các thiên sứ không giữ thứ bậc và bỏ chỗ riêng mình thì Ngài đã dùng dây xích họ trong nơi tối tăm đời đời, cầm giữ lại để chờ sự phán xét ngày lớn. Lại như thành Sô-dôm và Gô-mô-rơ cùng các thành lân cận cũng buông theo sự dâm dục và sắc lạ, thì đã chịu hình phạt bằng lửa đời đời, làm gương để trước mặt chúng ta. Nhưng mà chúng nó cũng như vậy, trong giấc mơ màng làm ô uế xác thịt mình, khinh để quyền phép rất cao và nói hỗn các đấng tôn trọng. Và, khi chính mình thiên sứ trưởng Mi-chen (*Michael the archangel*) chống với ma quỷ giành xác Môi-se, còn chẳng dám lấy lời nhấc mồm mà đoán phạt; người chỉ nói rằng: Cầu Chúa phạt người! Song những kẻ này, hễ điều gì không biết thì khinh để hết; và mọi điều chúng nó tự nhiên mà biết cũng như con thú vật vô tri, thì dùng mà làm hư mình. Khốn nạn thay cho chúng nó, vì đã theo đường của Ca-in, lấy lòng tham lợi mà gieo mình vào sự sai lạc của Ba-la-am; và bị hư mất về sự phản nghịch của Cô-rê. Những kẻ đó là dấu vót trong đám tiệc anh em, như người chăn chiên chỉ tưởng nuôi mình cho no nê, không lo sợ gì; như đám mây không nước, theo gió đưa đi đây đi đó, như cây tàn mùa thu, không có trái, hai lần chết, tróc lên bật rễ; như sóng cuồng dưới biển, sôi bọt ô uế của mình; như sao đi lạc, sự tối tăm mù mịt đã dành cho chúng nó đời đời! Ấy cũng vì họ mà Hê-nóc, là tổ bầy đời kể từ A-đam, đã nói tiên tri rằng: Này, Chúa ngự đến với muôn vàn thánh, đặng phán xét mọi người, đặng trách hết thảy những người không tin kính về mọi việc không tin kính họ đã phạm, cùng mọi lời sỗ hổ mà những kẻ có tội không tin kính đó đã nói nghịch cùng Ngài. Ấy đều là những kẻ hay lằm bằm, hay phàn nàn luôn về số phận mình, làm theo sự ham muốn mình, miệng đầy những lời kiêu căng, và vì lợi mà nịnh hót người ta. Nhưng anh em, là kẻ rất yêu dấu, hãy nhớ lấy những lời mà các sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta đã nói trước. Các sứ đồ đó nói với anh em rằng, trong các thời kỳ sau rốt, sẽ có mấy người hay nhạo báng làm theo lòng ham muốn không tin kính của mình. Ấy chính chúng nó là kẻ gây nên phe đảng, thuộc về tánh xác thịt, không có Đức Thánh Linh. Hỡi kẻ rất yêu dấu, về phần anh em, hãy tự lập lấy trên nền đức tin rất thánh của mình, và nhân Đức Thánh Linh mà cầu nguyện, hãy giữ mình trong sự yêu mến Đức Chúa Trời, và trông đợi sự thương xót của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta cho được sự sống đời đời. Hãy trách phạt những kẻ này, là kẻ trù trừ, hãy cứu vớt những kẻ kia, rút họ ra khỏi lửa; còn đối với kẻ khác, hãy có lòng thương lẫn với sợ, ghét cả đến cái áo bị xác thịt làm ô uế. Và, nguyên Đấng có thể gìn giữ anh em khỏi vấp phạm và khiến anh em đứng trước mặt vinh hiển mình cách rất vui mừng, không chỗ trách được, là Đức Chúa Trời có một, là Cứu Chúa chúng ta, bởi Đức Chúa Jê-sus Christ là Chúa chúng ta, được sự vinh hiển, tôn trọng, thế lực, quyền năng thuộc về Ngài từ trước vô cùng và hiện nay cho đến đời đời! A-men.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam rằng, các loại cỏ xanh, các loài cây sanh quả, có hột giống trong mình đó là đồ ăn cho loài người (A-đam).

Chữ đồ ăn - for meat^{H402} được chép trong sách Sáng thế ký 1: câu 28 và 29 trên, đó là chữ אֱכֹלֶה - kolah, số 402 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thực phẩm, thịt, để ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng*;

Nếu chúng ta nhìn vào cuộc sống của loài người kể từ khi Đức Chúa Trời lập nên trái đất này, thì thực phẩm chính của loài người (trước khi có cơn lụt trong đời của Nô-ê) là các loài cây cỏ, thuộc loài thảo mộc, thân mềm, như lúa mì, lúa mạch, bắp ngô, các loại đậu hạt, vừng, kê, khoai tây, khoai lang, khoai sọ, khoai mỡ, nho, bầu, các loại bí, các loại rau xanh như các loại cải xanh, cải bắp, cải bẹ, xu-hào, cải bông trắng hoặc xanh, cà rốt, củ cải hoặc các loại cây sanh quả thân cứng như cây táo, cây mít, cây lê, cây đào... không thể biết hết được có bao nhiêu loài cây có thể ăn lá, hoặc hoa, hoặc trái hoặc ăn hạt ... mà Đức Chúa Trời đã phân

chia cho các dân trên đất này.

Nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì lúa mì, lúa mạch được sử dụng nhiều nhất, vì dân Y-sơ-ra-ên trồng lúa mì, lúa mạch để làm bánh, còn các loài cây sanh trái được dân Y-sơ-ra-ên sử dụng nhiều đó là cây ô-li-ve được dùng để ăn trái và ép dầu; trái nho cũng vậy, dùng để ăn trái và ép lấy nước nho làm rượu nho. Cây cây và cũng được nhắc nhiều, vì trái vả để ăn hoặc tươi hoặc làm bánh khô.

Các địa danh được chép trong Kinh-Thánh đều là bóng cho những sự thuộc linh, như thôn Bết-lê-hem là nơi Chúa Jêsus sanh ra trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người chúng ta và tên Bết-lê-hem trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là **“nhà bánh”** và Chúa Jêsus là Con một của Đức Chúa Trời và Danh Ngài còn được gọi là Lời Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời được ví là bánh hằng sống của loài người. Như vậy, Bết-lê-hem còn mang ý nghĩa về môi miệng của loài người chúng ta, tức là môi miệng của những người tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ vậy. Mỗi ngày, môi miệng của người tin Chúa đều phải ăn bánh (tuỳ theo mỗi dân tộc) và uống nước thể nào, thì những người tin Chúa cũng phải có bánh hằng sống của Đức Chúa Trời để nuôi dưỡng tâm linh mình thể ấy.

Thân thể xác thịt của chúng ta được gọi là nhà tạm và Lời của Đức Chúa Trời là bánh mà tâm linh của chúng ta cần được ăn mỗi ngày, không chỉ ăn mà còn được mặc lại chiếc áo con kế tự Đức Chúa Trời nữa.

2 Cô-rinh-tô 5:1-10: **Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta. Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể này thì cách xa Chúa, vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lia bỏ thân thể này đang ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt.**

Khi chúng ta là những người tin Chúa đã được tái sanh thì các Lễ thật được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh sẽ là bánh và nước hằng sống cho linh hồn chúng ta vậy. Khi người tin Chúa đọc Lời Chúa hoặc công bố Lời Chúa, thì đó là công việc của sự gieo hạt giống Nước Thiên đàng vậy.

Lu-ca 8:1-15: **Kế đó, Đức Chúa Jêsus đi thành này đến thành kia, làng này đến làng khác, giảng dạy và rao truyền tin lành của nước Đức Chúa Trời. Có mười hai sứ đồ ở với Ngài. Cũng có mấy người đàn bà đi theo Ngài, là những người đã được cứu khỏi quỷ dữ và chữa khỏi bệnh: Ma-ri, gọi là Ma-đơ-len, từ người bầy quỷ dữ đã ra, Gian-nơ vợ Chu-xa, là quan nội vụ của vua Hê-rốt, Su-xan-nơ và nhiều người khác nữa giúp của cải cho Ngài. Khi có đoàn dân đông nhóm lại, và người hết thấy các thành đều đến cùng Ngài, thì Ngài lấy thí dụ mà phán cùng họ rằng: Người gieo đi ra để gieo giống mình. Khi vãi giống, một phần giống rơi ra dọc đường, bị giày đạp và chim trời xuống ăn hết. Một phần khác rơi ra nơi đất đá sỏi, khi mới mọc lên, liền héo đi, vì không có hơi ẩm. Một phần khác rơi vào bụi gai, gai mọc lên với hạt giống, làm cho nghẹt ngòi. Lại có một phần khác rơi xuống nơi đất tốt, thì mọc lên, và kết quả, một thành trăm. Đang phán mấy lời đó, Ngài kêu lên rằng: Ai có tai mà nghe, hãy nghe. Môn đồ hỏi Ngài thí dụ ấy có nghĩa gì. Ngài đáp rằng: Đã ban cho các người được biết những sự mầu nhiệm nước Đức Chúa Trời; song, với kẻ khác thì dùng thí dụ mà nói, để họ xem mà không thấy, nghe mà không hiểu. Nay, lời thí dụ đó nghĩa như vậy: Hạt giống là đạo Đức Chúa Trời. Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe đạo; nhưng về sau ma quỷ đến, cướp lấy đạo từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu chẳng. Phần rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe đạo, bèn vui mừng chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui. Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe đạo, nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời này làm cho đạo phải nghẹt ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín. Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà từ tế nghe đạo, gìn giữ và kết quả một cách bền lòng.**

Trong ý nghĩa thuộc linh của chữ **đồ ăn - for meat**^{H402} chép trong sách Sáng thế ký 1: 29, đó là chữ **קֶלֶח** - kolah, số 402 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **thực phẩm, thịt, để ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng;**

Chúng ta biết ý nghĩa của *sự thiêu đốt* là bóng về sự công bố Lời của Đức Chúa Trời qua môi miệng của chúng ta, vì môi miệng của chúng ta được gọi là bàn thờ bằng đất dâng của lễ cho Đức Giê-Hô-Va, mà theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va thì trên bàn thờ đó chỉ được phép dâng chiên và bò mà thôi.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:24: **Người hãy lập cho ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó.**

Còn ý nghĩa của chữ *tiêu thụ* là hình bóng về sự *thương mại, trao đổi, sử dụng, tiêu hoá*.

Ma-thi-ơ 25:14-30: **Vả, nước thiên đàng sẽ giống như một người kia, khi đi đường xa, gọi các đầy tớ mà giao của cải mình. Chủ đó cho người nầy năm ta-lâng, người kia hai, người khác một, tùy theo tài mỗi người; đoạn, chủ lên đường. Tức thì, người đã nhận năm ta-lâng đi làm lợi ra, và được năm ta-lâng khác. Người đã nhận hai ta-lâng cũng vậy, làm lợi ra được hai ta-lâng nữa. Song người chỉ nhận một thì đi đào lỗ dưới đất mà giấu tiền của chủ. Cách lâu ngày, chủ của những đầy tớ ấy trở về khiến họ tính sổ. Người đã nhận năm ta-lâng bèn đến, đem năm ta-lâng khác nữa, và thưa rằng: Lạy chúa, chúa đã cho tôi năm ta-lâng; đây nầy, tôi làm lợi ra được năm ta-lâng nữa. Chủ nói với người rằng: Hỡi đầy tớ ngay lành trung tín kia, được lắm; người đã trung tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập người coi sóc nhiều; hãy đến hưởng sự vui mừng của chúa người. Người đã nhận hai ta-lâng cũng đến mà thưa rằng: Lạy chúa, chúa đã cho tôi hai ta-lâng; đây nầy, tôi đã làm lợi ra được hai ta-lâng nữa. Chủ đáp rằng: Hỡi đầy tớ ngay lành trung tín kia, được lắm; người đã trung tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập người coi sóc nhiều; hãy đến hưởng sự vui mừng của chúa người. Người chỉ nhận một ta-lâng cũng đến mà thưa rằng: Lạy chúa, tôi biết chúa là người nghiêm nhặt, gặt trong chỗ mình không gieo, lượm lặt trong chỗ mình không rải ra, nên tôi sợ mà đi giấu ta-lâng của chúa ở dưới đất; đây nầy, vật của chúa xin trả cho chúa. Song chủ đáp rằng: Hỡi đầy tớ dữ và biếng nhác kia, người biết ta gặt trong chỗ ta không gieo, và lượm lặt trong chỗ ta không rải ra; vậy thì người phải đưa bạc của ta lại cho người buôn bạc, rồi khi ta trở về, sẽ lấy vốn và lời. Vậy, các người hãy lấy ta-lâng của người nầy mà cho kẻ có mười ta-lâng. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì cũng cất luôn điều họ đã có nữa. Còn tên đầy tớ vô ích đó, hãy quăng nó ra ngoài là chỗ tối tăm, ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng.**

Ý nghĩa của chữ *sử dụng* đó là dùng Lời của Đức Chúa Trời không chỉ để tôn cao, để công bố, để rao giảng Tin-Lành cho muôn dân biết con đường cứu rỗi của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người, mà Lời của Đức Chúa Trời còn được dùng để bảo vệ, để bênh vực, để chữa lành thân thể của những người tin Chúa và để làm khí giới địch lại các mưu kế của ma quỷ.

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối nầy, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.**

Đức Chúa Trời đã ban Lời của Ngài, tức là Lễ thật đời đời cho chúng ta, là những người đã được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho mà nhận được Giao-ước Mới, để nhờ Lễ thật của Đức Chúa Trời mà chúng ta được nên thánh, tức là được mặc lại chiếc áo kẻ tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kẻ tự với Đấng Christ nữa.

2 Cô-rinh-tô 5:1-5: **Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm nầy, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chúng ta ở trong nhà tạm nầy, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự**

sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta.

Khi xưa, Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se (người là hình bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ) chế bộ áo thánh để mặc cho A-rôn và các con trai của người và nhờ được mặc bộ áo thánh đó mà A-rôn được làm chức thầy tế lễ trước mặt Đức Chúa Trời. Môi-se là người đại diện cho Luật pháp của Đức Chúa Trời, có quyền phép làm sạch mọi tội lỗi của người tin Chúa và khiến người ấy được trở nên dân thánh, là dân thầy tế lễ của nước Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô ký 28:1-3: Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt ta. Người hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức. Hãy truyền cho hết thầy kẻ thông minh, là người ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặng biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt ta.

A-rôn trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ אַהֲרֹן - Aharown, số 0175 có nghĩa là: “*người mang, cầm, giữ, đem ánh sáng - light bringer*”

Đức Chúa Jê-sus Christ đã gọi các môn đồ của Ngài là sự sáng của thế gian, như đã chép:

Ma-thi-ơ 5:14-17: Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.

Các Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã rao giảng theo mạng lệnh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đó là quyền phép để khiến cho những người thật lòng tin đến Danh Ngài được trở nên dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là một dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời

1 Phi-e-rơ 2:9-10: Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Ngoài ý nghĩa làm đồ ăn cho loài người, cỏ xanh thuộc linh còn có tác dụng tỏa tia sáng long lanh, nghĩa là tỏ ra sự sáng để soi đường cho những người nào ăn thứ cỏ xanh đó, mà ý nghĩa thuộc linh của cỏ xanh tức là Lễ thật, làm cho được sự sống, mà màu xanh của cỏ cây là màu của sự sống vậy.

Thi Thiên 119:105: Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, ánh sáng cho đường lối tôi.

Nếu chúng ta tiếp nhận Lời Chúa, vâng giữ Lời Chúa ở trong lòng và làm theo, thì ấy là chúng ta có Chúa Jê-sus ở trong lòng mình, chúng ta có sự sáng của Ngài vậy.

Giăng 12:46: Đức Chúa Jê-sus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Hết phần 21.